

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG**

Số: 12/2018/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

A, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Thuận Lợi**.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông **Huỳnh Minh Nhứt**.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ-TA ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P (D)**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 02 năm 1998; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 5/12; Quê quán: xã N – huyện A; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Chưa có.

Tiền sự: 01 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con bà Nguyễn Thị L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Văn Khánh** – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh – Xã hội huyện A làm đại diện theo ủy quyền.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát:* Ông **Phạm Hoàng Lưu** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 19/12/2017, Nguyễn Văn P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua test nhanh nước tiểu, xác định P dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine) nên được đưa vào Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Sau đó, P được gia đình bảo lãnh về nhà để quản lý, điều trị.

Ngày 19/01/2018, Ủy ban nhân dân xã N ra Quyết định số 04/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Văn P, thời gian là 03 (ba) tháng. Đến ngày 19/4/2018 thì P chấp hành xong quyết định.

Ngày 07/9/2018, Công an xã N tiếp tục mời P về làm việc, qua test nhanh nước tiểu của P phát hiện dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Tại cơ quan Công An, đối tượng P thừa nhận bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy P sử dụng là ma túy đá, được mua từ Campuchia mục đích để sử dụng.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A có Bảng đề nghị số 79/ĐN-LĐTB ngày 21/9/2018, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn P với thời hạn là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp huyện A thẩm tra ngày 21/9/2018 đảm bảo tính pháp lý và phù hợp theo quy định.

Tại phiên họp, Nguyễn Văn P thừa nhận có sử dụng ma túy từ năm 2017 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian là 03 tháng (từ ngày 19/01/2018 đến ngày 19/04/2018). Sau khi hết thời hạn giáo dục tại xã thì P vẫn tiếp tục sử dụng ma túy cho đến khi bị phát hiện.

Loại ma túy mà P sử dụng là ma túy đá, bản thân P biết sử dụng ma túy là nguy hiểm và vi phạm pháp luật nhưng do bị nghiện nên vẫn sử dụng. P thừa nhận hành vi vi phạm và hứa quyết tâm cai nghiện để sớm về lo phụ giúp gia đình.

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A trình bày ý kiến:

Đối tượng Nguyễn Văn P đã sử dụng ma túy nhiều lần, đã thành con nghiện và từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nhưng không sửa đổi, tiếp tục tái nghiện. Vì vậy, cần thiết phải đưa P vào cơ sở điều trị, cai nghiện một thời gian nữa mới có thể giúp P hoàn toàn cai nghiện, hòa nhập cuộc sống cộng đồng, làm người có ích cho xã hội.

Do đó, Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A, ấn định thời hạn cai nghiện đối với Nguyễn Văn P là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Xét thấy từ khi thụ lý đến lúc mở phiên họp Thẩm phán chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, thành phần tiến hành phiên họp đúng theo quy định, không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Về nội dung: Theo hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã Hội huyện A và tại phiên họp Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi nhiều lần sử dụng chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn tái nghiện nên đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A là có căn cứ, đề nghị chấp nhận và quyết định mức thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo quy định.

XÉT THẤY:

- *Về tính hợp pháp của hồ sơ*: Đối tượng Nguyễn Văn P là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại ấp Đ, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang. Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu, gồm: Bản tóm tắt lý lịch; Bản tường trình của người bị đề nghị; Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã được quy định tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính Phủ.

Hồ sơ đề nghị đã được Phòng Tư pháp kiểm tra tính pháp lý theo đúng quy định.

- *Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm*: Ma túy là vẩn nạn của toàn xã hội, ma túy làm suy kiệt sức khỏe, kinh tế gia đình. Người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thần kinh, gây rối loạn nhận thức, làm chủ hành vi, nhiều trường hợp sử dụng ma túy đã gây ra nhiều hậu quả khôn lường như vi phạm pháp, phá tán tài sản, thậm chí tử vong. Đặc biệt thời gian gần đây việc sử dụng ma túy đá của một bộ phận không nhỏ giới trẻ dễ thể hiện bản thân ngày càng tăng, gây trở ngại cho nhiều gia đình và xã hội.

Đối tượng Nguyễn Văn P là người đã trưởng thành, có sức khỏe đáng lẽ phải cố gắng lao động, tạo thu nhập phụ giúp gia đình nhưng P lại không lo tu chí làm ăn, tụ tập theo bạn bè lao vào ma túy. Pha biết rõ tác hại của mua túy, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn nhiều lần sử dụng, đã bị đưa đi cắt cơn, giải độc và đã được cải tạo giáo dục tại địa phương nhưng không tu sửa lại tiếp tục tái nghiện.

Do đó, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện A lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở, cũng nhằm giúp Pha có thời gian cai nghiện, tránh xa ma túy.

- *Về thời gian áp dụng*: Từ khi được đưa vào cơ sở cai nghiện, P đã tạm cắt cơn nghiện, sức khỏe dần hồi phục. Bản thân P nhận thức được tác hại, sự nguy hiểm của ma túy, tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm nên có xem xét giảm một phần thời gian áp dụng, để P có thể sớm cai nghiện trở về phụ giúp gia đình, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn P (D).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **14 (Mười bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 07/9/2018).

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định (ngày 10/10/2018), người bị đề nghị Nguyễn Văn P có quyền khiếu nại; Phòng Lao động – Thương Binh – Xã Hội huyện A có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện A có quyền kháng nghị.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện A chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã Hội huyện A; Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện A;
- Phòng LĐ-TBXH huyện A;
- UBND xã nơi cư trú;
- Công an huyện A;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thuận Lợi

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.